ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO DƯỚI 3 THÁNG

NGHỀ: TRỒNG LÚA NĂNG SUẤT CAO

(Phê duyệt tại Quyết định số 443/QĐ-SNN-KNKN ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Năm 2016

UBND TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ, TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO DƯỚI 3 THÁNG CHO NGHỀ: TRỒNG LÚA NĂNG SUẤT CAO

(Phê duyệt tại Quyết định số 443/QĐ-SNN-KNKN ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Tên nghề: Trồng lúa năng suất cao

Trình độ đào tạo: Đào tạo dưới 3 tháng

Đối tượng tuyển sinh: Lao động nông thôn trong độ tuổi lao động, đủ sức khỏe.

Số lượng mô đun/mô học đào tạo: 5 (gồm: 1 môn học và 4 mô đun)

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Chứng chỉ nghề.

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Kiến thức, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp

a. Kiến thức

- Trình bày được đặc điểm sinh vật học của cây lúa.
- Trình bày được các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của cây lúa.
- Xác định được nhu cầu thị trường để có định hướng trồng lúa.
- Lập được danh sách các việc phải chuẩn bị để trồng lúa.
- Trình bày được cách vệ sinh đồng ruộng, làm đất để gieo, cấy lúa và gieo, chăm sóc lúa, thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa.
- Có kiến thức cơ bản về khởi nghiệp kinh doanh.

b. Kỹ năng

- Thực hiện các công việc:

+ Xác định nhu cầu thị trường;

+ Lập kế hoạch trồng lúa;

+ Chuẩn bị các điều kiện để trồng lúa; vệ sinh đồng ruộng, làm đất để gieo trồng lúa;

+ Gieo trồng; chăm sóc lúa;

+ Thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Thực hiện các công việc đảm bảo an toàn lao động.

c. Thái độ

- Có trách nhiệm đối với quá trình sản xuất và sản phẩm do mình làm ra đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Bảo vệ môi trường, duy trì và nâng cao độ phì nhiêu của đất nhằm phát triển sản xuất theo hướng bền vững.

2. Cơ hội việc làm

Sau khi tốt nghiệp khóa học đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng của nghề "Trồng lúa năng suất cao". Người làm nghề trồng lúa có khả năng làm việc được ở các hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình trồng lúa, các chương trình có liên quan đến lĩnh vực trồng và kinh doanh lúa.

II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC TỐI THIỂU

1. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu

- Thời gian đào tạo: 2 tháng
- Thời gian học tập: 8 tuần
- Thời gian thực học: 296 giờ
- Thời gian kiểm tra hết mô đun và ôn, kiểm tra kết thúc khoá học: 40 giờ (trong đó ôn và kiểm tra kết thúc khoá học: 16 giờ)

2. Phân bổ thời gian thực học tối thiểu là

- Thời gian thực học môn học và các mô đun đào tạo nghề: 296 giờ.
- Thời gian ước tính học lý thuyết: 30 giờ (chiếm 10,1% tổng thời gian đào tạo).
- Thời gian ước tính học thực hành: 266 giờ (chiếm 89,9% tổng thời gian đào tạo).

III. DANH MỤC MÔ ĐUN ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỔ THỜI GIAN HỌC

Mã MĐ/ MH	Tên mô đun/môn học	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Trong đó		
			Ước tính lý thuyết	Ước tính thực hành	Kiểm tra*
MH 01	Khởi sự doanh nghiệp	24	4	20	0
MĐ 01	Chuẩn bị các điều kiện để trồng lúa	40	4	32	4
MĐ 02	Gieo trồng lúa	88	8	72	8
MĐ 03	Chăm sóc lúa	96	10	78	8
MĐ 04	Thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa	32	4	24	4
	Ôn và kiểm tra kết thúc khoá học	*16*			*16*
Tổng cộng		**296**	**30**	**226**	**40**
Phần trăm (%)		***100***	***10,1***	***89,9***	

* *Ghi chú:* Giờ kiểm tra hết mô đun và kiểm tra kết thúc khóa học được tính vào giờ thực hành; Phương pháp giảng dạy tích hợp, không tách rời lý thuyết và thực hành.

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ, TRÌNH ĐỘ DƯỚI 3 THÁNG

1. Hướng dẫn xác định danh mục các mô đun đào tạo nghề; Thời gian, phân bổ thời gian và chương trình cho mô đun đào tạo nghề

Chương trình đào tạo nghề, trình độ đào tạo dưới 3 tháng của nghề Trồng lúa năng suất cao được sử dụng đào tạo nghề cho lao động nông thôn có nhu cầu học nghề tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Khi học viên học đủ các mô đun, môn học trong chương trình này và đạt kết quả trung bình trở lên tại kỳ kiểm tra kết thúc khoá học sẽ được cấp chứng chỉ nghề.

Chương trình gồm 1 môn học và 4 mô đun như sau:

- Môn học 01. "Khởi sự doanh nghiệp" là yêu cầu bắt buộc cho tất cả các nghề đào tạo, có thời gian đào tạo là 24 giờ. Mục tiêu của môn học là cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng thực hành xác định những yếu tố cần thiết trước khi tiến hành sản xuất, kinh doanh.

- Mô đun 01. "Chuẩn bị các điều kiện để trồng lúa" có thời gian học là 40 giờ. Mục đích hướng dẫn cho học viên tìm hiểu các đặc điểm sinh học của cây lúa; xác định được nhu cầu của thị trường đối với trồng và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo; xác định khả năng, điều kiện trồng lúa của cơ sở/nông hộ; lập kế hoạch trồng lúa; chuẩn bị trước khi trồng lúa (dụng cụ, trang thiết bị, vật tư cần thiết để trồng lúa cho năng suất cao.

- Mô đun 02. "Gieo trồng lúa" có thời gian đào tạo là 88 giờ. Mục đích giúp học viên tính toán lượng lúa giống để ngâm ủ; ngâm, ủ lúa giống; gieo mạ và chăm sóc mạ; làm đất để sạ, cấy lúa; sạ lúa và cấy lúa theo tiến bộ khoa học kỹ thuật.

- Mô đun 03. "Chăm sóc lúa" có thời gian đào tạo là 96 giờ. Mục đích hướng dẫn cho học viên cách: dặm lúa; quản lý nước; bón phân cho cây lúa; phòng trừ cỏ dại, sâu bệnh và động vật hại lúa; áp dụng biện pháp khoa học kỹ thuật tiên tiến để thâm canh lúa.

- Mô đun 04. "Thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa" có thời gian đào tạo là 32 giờ. Mục đích giúp học viên cách: chuẩn bị trước khi thu hoạch; thu hoạch; sơ chế và bảo quản lúa.

2. Hướng dẫn kiểm tra kết thúc khoá học

- Thời gian ôn tập (thực hành): Không quá 4 giờ.

- Thời gian kiểm tra kết thúc khóa học (thực hành kỹ năng nghề): 12 giờ.

3. Các chú ý khác

- Nên tổ chức lớp học trùng với các vụ lúa tại địa phương hoặc cơ sở sản xuất giống.

- Có thể tổ chức các buổi tham quan tại các cơ sở sản xuất lúa giống; các hoạt động ngoại khóa khác khi có đủ điều kiện.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Chuẩn bị các điều kiện để trồng lúa

Mã số mô đun: MĐ 01

Nghề: Trồng lúa năng suất cao

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRỒNG LÚA

Mã số mô đun: MĐ 01

Thời gian đào tạo: 40 giờ.

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- *Vị trí:* Mô đun "Chuẩn bị các điều kiện để trồng lúa" là mô đun cần học đầu tiên trong chương trình đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng của nghề Trồng lúa năng suất cao. Mô đun này được giảng dạy trước các mô đun Gieo trồng lúa; Chăm sóc lúa; Thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa.

- *Tính chất:* Đây là một trong các mô đun quan trọng trong chương trình của nghề Trồng lúa năng suất cao. Mô đun này tích hợp cả lý thuyết và thực hành. Thời gian thích hợp nhất để giảng dạy và học tập mô đun này là trước khi vào thời vụ trồng lúa

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC

Sau khi học xong môn học này người học nghề có khả năng:

1. Kiến thức

- Trình bày được các đặc điểm sinh vật học của cây lúa.

- Nêu được các bước xác định nhu cầu thị trường về trồng và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo.

- Trình bày được cách lập kế hoạch trồng lúa; các bước chuẩn bị trước khi trồng lúa.

2. Kỹ năng

- Xác định và nhận biết được các đặc điểm nông học, sinh học, sinh thái, sinh lý của cây lúa.

- Xác định được nhu cầu thị trường về trồng và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo.

- Lập được kế hoạch để trồng lúa;

- Chuẩn bị được giống lúa, vật tư khác (phân bón, thuốc bảo vê thực vật...); các dụng cụ, thiết bị... và nhân công để trồng lúa.

3. Thái độ

- Có ý thức học tập tích cực, tham gia học đầy đủ thời lượng mô đun.

- Bảo quản vật tư, thiết bị, dụng cụ cẩn thận.

- Có ý thức thực hiện công việc.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Ước tính lý thuyết	Ước tính thực hành	Kiểm tra*
1	Giới thiệu về cây lúa	2	0,5	1	0
2	Xác định nhu cầu của thị trường	10	1,5	8,5	0
3	Lập kế hoạch trồng lúa	11	1	10	0
4	Chuẩn bị trước khi trồng lúa	13	1	12	0
	Kiểm tra hết mô đun	*4*			*4*
	Tổng cộng	**40**	**4**	**32**	**4**

* *Ghi chú*:

- Giờ kiểm tra được tính vào giờ thực hành;
- Phương pháp giảng dạy tích hợp, không tách rời lý thuyết và thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Bài 1. Giới thiệu về cây lúa *Thời gian: 2 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Trình bày được đặc tính sinh vật học của cây lúa;
- Nhận biết và phân biệt được các bộ phận của cây lúa;
- Phân biệt được cây lúa với cây cỏ một lá mầm trong ruộng lúa.
- Trình bày được các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của cây lúa.
- Có ý thức học tập tích cực.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 0,5 giờ*

1. Giá trị kinh tế và tình hình sản xuất lúa gạo

1.1. Giá trị kinh tế của cây lúa

1.2. Tình hình sản xuất lúa gạo trên thế giới và ở Việt Nam

1.3. Một số tiến bộ gần đây của ngành trồng lúa

2. Đặc điểm hình thái của cây lúa

2.1. Rễ

2.2. Thân và nhánh

2.3. Lá

2.4. Bông

3. Các thời kỳ sinh trưởng và phát triển của cây lúa

3.1. Thời kỳ nảy mầm

3.2. Thời kỳ mạ

3.3. Thời kì đẻ nhánh

3.4. Thời kỳ làm đốt, làm đòng

3.5. Thời kỳ trỗ bông, làm hạt, chín

3.6. Thời kỳ chín

4. Thời gian sinh trưởng của cây lúa

5. Yêu cầu ngoại cảnh của cây lúa

5.1. Nhiệt độ

5.2. Ánh sáng

5.3. Nước

5.4. Đất đai và dinh dưỡng

6. Các vụ lúa ở nước ta

6.1. Vụ lúa ở đồng bằng Bắc bộ và Bắc Trung bộ

6.2. Vụ lúa ở Đồng bằng ven biển Trung bộ

6.3. Vùng đồng bằng Nam bộ

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 1,5 giờ*

Phân biệt các bộ phận trên cây lúa.

3. Ghi nhớ

- Các thời kỳ sinh trưởng của cây lúa
- Yêu cầu ngoại cảnh của cây lúa

Bài 2. Xác định nhu cầu thị trường *Thời gian: 10 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Xác định được sự cần thiết và tầm quan trọng của việc xác định nhu cầu của thị trường đối với việc trồng lúa.
- Đặt được những câu hỏi cần thiết liên quan đến kế hoạch trồng lúa của mình để lập thành một bảng những câu hỏi.
- Đi khảo sát được thị trường và ghi chép các thông tin đã thu thập.
- Đọc, tổng hợp và phân tích được thông tin đã thu thập được.
- Xác định được nhu cầu trồng và tiêu thụ lúa của thị trường.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1,5 giờ*

1. Sự cần thiết phải xác định nhu cầu của thị trường

1.1. Thị trường là gì

1.2. Tầm quan trọng của tìm hiểu thị trường

2. Xác định loại thông tin cần thu thập

2.1. Thông tin về nhu cầu trồng lúa

2.2. Thông tin về nhu cầu giống lúa để trồng

2.3. Thông tin về nhu cầu lúa giống để trồng

2.4. Thông tin về nơi mua bán vật tư, lúa giống

2.5. Thông tin về trình độ trồng lúa

2.6. Thông tin về giá vật tư, giá lúa
2.7. Thông tin về các nơi tiêu thụ
3. Lập bảng câu hỏi
3.1. Hỏi khuyến nông (xã, huyện)
3.2. Thực tế trồng lúa của người dân trong vùng
4. Thu thập thông tin về trồng và tiêu thụ lúa
4.1. Chuẩn bị để thu thập thông tin
4.2. Xác định nơi và số điểm cần thu thập thông tin
4.3. Phương pháp tiếp cận đối tượng để thu thập thông tin
4.4. Phương pháp hỏi và ghi nhận thông tin
5. Phân tích thông tin và xác định nhu cầu trồng lúa của thị trường
5.1. Phân tích thông tin về trồng lúa
5.2. Phân tích thông tin liên quan đến trồng lúa
5.3. Phân tích thông tin tiêu thụ lúa
5.4. Phân tích thông tin dự đoán giá lúa
6. Kết luận thông tin trồng và tiêu thụ lúa trong thực tế
6.1. Kết luận thông tin về trồng lúa
6.2. Kết luận thông tin liên quan đến trồng lúa
6.3. Quyết định lập kế hoạch trồng lúa

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 8,5 giờ*

- Điều tra thu thập thông tin về trồng và tiêu thụ lúa
- Phân tích thông tin
- Kết luận thông tin thu thập được

3. Ghi nhớ: Cách lập bảng câu hỏi điều tra.

Bài 3. Lập kế hoạch trồng lúa *Thời gian: 11 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Trình bày được lập kế hoạch trồng lúa là gì và cách lập một bảng kế hoạch trồng lúa.
- Xác định được nội dung của một bản kế hoạch trồng lúa.
- Lập được bản kế hoạch trồng lúa.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1 giờ*

1. Kế hoạch trồng lúa là gì?
2. Tại sao phải lập kế hoạch trồng lúa?
3. Những căn cứ để lập kế hoạch trồng lúa

4. Các bước lập một bảng kế hoạch

5. Thực hiện lập một bảng kế hoạch trồng lúa

5.1. Lập bảng giá cả vật tư, dụng cụ, nhân công…

5.2. Lên danh sách các công việc và dụng cụ

5.3. Lên khung bảng kế hoạch

5.4. Điền nội dung thực hiện của các cột vào khung bảng kế hoạch

5.5. Tính kinh phí cần thực hiện

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 9 giờ*

Lập bảng kế hoạch trồng lúa

3. Ghi nhớ: Các bước lập bảng kế hoạch trồng lúa.

Bài 4. Chuẩn bị các điều kiện trồng lúa *Thời gian: 13 giờ*

1. Mục tiêu: *Học xong bài này người học nghề có khả năng:*

- Trình bày được được đặc điểm của một số giống lúa.

- Xác định được các việc phải chuẩn bị trước khi trồng lúa như: lúa giống, vật tư, dụng cụ, trang thiết bị, nhân công để phục vụ trồng lúa.

- Chọn được lúa giống để trồng.

- Chuẩn bị được vật tư, dụng cụ, trang thiết bị, nhân công để trồng lúa.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1 giờ*

1. Chọn giống lúa để trồng

1.1. Giới thiệu một số giống lúa

1.2. Chọn cấp hạt lúa giống

1.3. Chuẩn bị lúa giống để trồng

2. Chuẩn bị phân bón

2.1. Xác định lượng phân, loại phân

2.2. Chọn nơi bán phân bón

2.3. Hợp đồng mua phân bón

2.4. Bán và mua phân bón

2.5. Thanh lý hợp đồng mua bán

3. Chuẩn bị thuốc bảo vệ thực vật

4. Chuẩn bị dụng cụ, trang thiết bị để trồng lúa

4.1. Lập danh sách dụng cụ trang thiết bị để trồng lúa

4.2. Xác định dụng cụ trang thiết bị đã có và còn tận dụng được

4.3. Xác định dụng cụ trang thiết bị có thể mua mới

4.4. Xác định dụng cụ trang thiết bị phải thuê mượn

5. Chuẩn bị nhân công

5.1. Xác định lượng nhân công mà cơ sở đã có

5.2. Xác định nhân công thời vụ

5.3. Xác định nhân công cần thuê mướn

5.4. Xác định nơi thuê mượn nhân công

5.5. Hợp đồng thuê mướn nhân công.

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 12 giờ*

- Chuẩn bị giống lúa
- Chuẩn bị phân bón
- Chuẩn bị thuốc bảo vệ thực vật

3. Ghi nhớ

- Lượng giống, loại giống.
- Lượng phân, loại phân.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔN HỌC

1. Tài liệu giảng dạy: Giáo trình đào tạo nghề mô đun 01 (Chuẩn bị các điều kiện trồng lúa) trong chương trình đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng của nghề Trồng lúa năng suất cao.

*2. Điều kiện về thiết bị dạy học và phụ trợ***:** Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, video clip về đặc điểm thực vật học của cây lúa .

3. Điều kiện về cơ sở vật chất: Địa điểm giảng dạy tích hợp, bộ phận tổ chức lớp học, ruộng trồng lúa.

*4. Điều kiện khác***:** Bảo hộ lao động.

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Trong quá trình thực hiện mô đun: Kiểm tra mức độ mức độ thành thạo của các thao tác.

- Kết thúc mô đun: Kiểm tra đánh giá mức độ nắm vững kiến thức và khả năng thực hiện các kỹ năng.

2. Nội dung đánh giá

- Thời điểm kiểm tra: thực hiện sau khi kết thúc mô đun.

- Thời gian kiểm tra: 4 giờ (240 phút thực hành)

- Phương pháp đánh giá: Đối với kỹ năng: Mỗi học sinh thực hiện một bài tập kỹ năng trong thời gian quy định, giáo viên quan sát và theo dõi thực hiện đánh giá theo yêu cầu và đối chiếu với tiêu chuẩn trong phiếu đánh giá thực hành kỹ năng.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Chương trình mô đun Chuẩn bị các điều kiện để trồng lúa áp dụng cho khoá đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng.

- Là môn học thực hành đòi hỏi tỷ mỉ, cẩn thận, chính xác, tránh các nguy hiểm về các bệnh lây sang người.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun đào tạo

- Thiết kế bài giảng theo phương pháp tích hợp trên mô hình, phương tiện dạy học.

- Sử dụng các phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm (thảo luận nhóm, làm mẫu...).

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Điều kiện sinh thái của cây tiêu

- Các loại trụ tiêu

- Thiết kế lô trồng tiêu

- Trồng trụ tiêu.

4. Tài liệu tham khảo

Chương trình Mô đun 01 (Chuẩn bị trước khi trồng tiêu); Chương trình đào tạo nghề Trồng lúa năng suất cao, trình độ sơ cấp nghề. Theo Quyết định số 1549/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Gieo trồng lúa

Mã số mô đun: MĐ 02

Nghề: Trồng lúa năng suất cao

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN GIEO TRỒNG LÚA

Mã số của mô đun: MĐ 02

Thời gian đào tạo: 88 giờ.

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- *Vị trí:* Mô đun "Gieo trồng lúa" là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình của nghề "Trồng lúa năng suất cao". Mô đun này được học sau mô đun "Chuẩn bị các điều kiện để trồng lúa" và học trước các mô đun "Chăm sóc lúa"; "Thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa".

- *Tính chất:* Là một trong các mô đun quan trọng trong chương trình của nghề "Trồng lúa năng suất cao". Các bài học thực hành của mô đun chủ yếu ở ngoài thực địa hoặc ngoài đồng ruộng.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

Sau khi học xong mô đun này người học nghề có khả năng:

- Kiến thức:

+ Tính toán được lượng lúa giống cần gieo trồng.

+ Trình bày được phương pháp ngâm ủ được lúa giống để gieo mạ cấy, để sạ lan hay để sạ hàng.

+ Trình bày được cách chuẩn bị đất để gieo mạ, sạ và cấy lúa.

- Kỹ năng: Tính đúng lượng lúa giống cần gieo trồng, ngâm ủ lúa giống đúng kỹ thuật và phù hợp với mục tiêu trồng lúa, phù hợp với phương thức gieo trồng lúa như gieo mạ, sạ lan hay sạ hàng; làm đất để gieo, cấy lúa và gieo, cấy, lúa đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Thái độ: Tuân thủ nghiêm ngặt quy trình kỹ thuật khi thực hiện công việc. Cẩn thận, chăm chỉ, yêu ngành nghề.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Ước tính lý thuyết	Ước tính thực hành	Kiểm tra*
1	Tính lượng lúa giống để ngâm ủ	4	1	3	0
2	Ngâm, ủ lúa giống	8	2	6	0
3	Gieo mạ và chăm sóc mạ	24	2	21	1
4	Làm đất để sạ, cấy lúa	24	1	22	2
5	Sạ lúa	16	1	13	2
6	Cấy lúa	8	1	7	0
	Kiểm tra hết mô đun	*4*			*4*
	Tổng cộng	**88**	**8**	**72**	**8**

* *Ghi chú:*
- Giờ kiểm tra được tính vào giờ thực hành.
- Phương pháp giảng dạy tích hợp, không tách rời lý thuyết và thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Bài 1. Tính lượng lúa giống để ngâm ủ *Thời gian: 4 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:
- Tính toán được lượng lúa giống cần có để ngâm ủ.
- Xác định được tỉ lệ nảy mầm của lúa giống.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1 giờ*

1. Xác định phương thức gieo trồng để tính lượng lúa giống
1.1. Gieo trồng lúa bằng phương thức cấy
1.2. Gieo trồng lúa bằng phương thức sạ
2. Xác định đặc điểm giống lúa để tính lượng lúa giống
2.1. Xác định thời gian sinh trưởng
2.2. Xác định chiều cao cây
3. Xác định diện tích đất để tính lượng lúa giống
3.1. Căn cứ diện tích đất đã có của cở sở trồng lúa
3.2. Đo để tính diện tích đất trồng lúa thực tế
4. Kiểm tra tỉ lệ nảy mầm của hạt giống
4.1. Chuẩn bị dụng cụ và vật liệu
4.2. Đếm và ủ hạt
4.3. Tính tỉ lệ nảy mầm
5. Tính lượng lúa giống
5.1. Căn cứ lượng lúa giống của 1 ha
5.2. Tính lượng lúa giống cần cho diện tích trồng lúa để ngâm, ủ.

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 3 giờ*
- Kiểm tra tỷ lệ nảy mầm
- Tính lượng lúa giống

3. Ghi nhớ
- Các yếu tố để xác định lượng giống
- Cách xác định tỷ lệ nảy mầm

Bài 2. Ngâm ủ lúa giống *Thời gian: 8 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:
- Chuẩn bị được lúa giống cần ngâm, ủ
- Chuẩn bị được nơi ngâm

- Xác định thời gian ngâm

- Vớt và rửa sạch nước chua của lúa giống khi ngâm

- Chuẩn bị được nơi ủ

- Ủ lúa giống mầm lên đều và điều chỉnh độ dài của mầm lúa phù hợp với điều kiện gieo trồng lúa.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 2 giờ*

1. Các điều kiện để hạt lúa giống nảy mầm

1.1. Điều kiện bên trong hạt

1.2. Điều kiện bên ngoài

2. Chuẩn bị ngâm lúa giống

2.1. Chuẩn bị nơi ngâm lúa giống

2.2. Chuẩn bị lúa giống trước khi ngâm

2.3. Chuẩn bị nước

3. Ngâm lúa giống

3.1. Cho lúa xuống nước để ngâm

3.2. Xác định thời gian ngâm

3.3. Chăm sóc thường xuyên trong thời giam ngâm

3.4. Biểu hiện của hạt lúa giống hút đủ nước

4. Vớt lúa giống

4.1. Đưa lúa giống ra khỏi nước ngâm:

4.2. Rủa sạch lúa giống đã ngâm:

5. Ủ lúa giống

5.1. Chuẩn bị để ủ lúa giống

5.2. Sắp xếp lúa đã ngâm để ủ

5.3. Đậy đống ủ

5.4. Chèn vật nặng lên tấm đậy đống ủ

5.5. Điều chỉnh nhiệt độ đống ủ

5.6. Đảo lúa trong khi ủ

6. Điều chỉnh mầm của hạt lúa giống

6.1. Điều chỉnh mầm của hạt lúa giống ngắn

6.2. Điều chỉnh mầm của hạt lúa giống dài

7. Xử lý hạt trước khi gieo sạ

7.1. Chọn thuốc để xử lý

7.2. Xử lý hạt giống

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 6 giờ*

- Ngâm lúa giống
- Vớt lúa giống
- Ủ lúa giống
- Đậy đống ủ
- Xử lý hạt trước khi gieo

3. Ghi nhớ

- Thời gian ngâm
- Biểu hiện của hạt lúa đủ nước
- Cách điều chỉnh nhiệt độ đống ủ

Bài 3. Gieo mạ và chăm sóc mạ *Thời gian: 24 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Trình bày được các phương pháp gieo mạ khô và mạ ướt
- Chuẩn bị được đúng và, đủ dụng cụ, vật liệu để gieo mạ
- Chuẩn bị đất để gieo mạ phù hợp với các kiểu gieo mạ khô hay ướt
- Gieo được mạ khô, mạ ướt đúng yêu cầu kỹ thuật
- Chăm sóc được mạ sau gieo để cây mạ cứng cáp, khỏe mạnh.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 2 giờ*

1. Các phương pháp gieo mạ

1.1. Phương pháp gieo mạ khô

1.2. Phương pháp gieo mạ ướt

2. Tiến hành gieo mạ

2.1. Gieo mạ ở ruộng ướt

2.2. Gieo mạ khô (mạ sân, mạ xúc)

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 22 giờ*

- Gieo mạ khô
- Gieo mạ ướt

3. Ghi nhớ: Các phương pháp gieo mạ.

Bài 4. Làm đất để sạ, cấy lúa *Thời gian: 24 giờ*

1. Mục tiêu: *Học xong bài này người học nghề có khả năng:*

- Vệ sinh sạch cỏ dại, tàn dư thực vật trong và xung quanh ruộng trồng lúa
- Tiêu diệt mầm mống dịch hại lúa trong và xung quanh ruộng trồng lúa
- Làm được đất phù hợp với phương thức sạ hay cấy lúa.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1 giờ*

1. Vệ sinh đồng ruộng

1.1. Chuẩn bị dụng cụ để vệ sinh đồng ruộng

1.2. Tiến hành vệ sinh đồng ruộng

2. Làm đất

2.1. Bẩy ải

2.2. Cuốc đất

2.3. Cày đất

2.4. Bừa và trục đất

2.5. San đất ruộng

2.6. Đánh đường nước trong ruộng trồng lúa

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 23 giờ*

- Chuẩn bị dụng cụ
- Vệ sinh đồng ruộng
- Làm đất

3. Ghi nhớ: Vệ sinh đồng ruộng trước khi làm đất.

Bài 5. Sạ lúa *Thời gian: 16 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Trình bày được cách sạ lúa trực tiếp và sạ lúa theo hàng
- Sạ được lúa trực tiếp (sạ lan) đều khắp mặt ruộng
- Sạ được lúa theo hàng đảm bảo hạt rơi đều trên hàng, các hàng thẳng song song nhau và không bị chồng mí, không bị trồng giữa các hàng.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1 giờ*

1. Sạ lúa

1.1. Sạ lan

1.2. Sạ hàng (sạ lúa theo hàng)

2. Tiến hành sạ lúa

2.1. Sạ lan

2.2. Sạ hàng

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 15 giờ*

- Sạ lan
- Sạ hàng

3. Ghi nhớ: Các phương pháp sạ lúa

Bài 6. Cấy lúa *Thời gian: 8 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Trình bày được khái niệm cấy lúa
- Chuẩn bị được mạ trước khi cấy

- Trình bày được thao tác cấy lúa
- Cấy lúa đúng yêu cầu kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1 giờ*

1. Cấy lúa

1.1. Khái niệm về cấy lúa

1.2. Các cách cấy lúa

1.3. Xác định độ sâu khi cấy cây mạ

2. Mật độ cấy

2.1. Khái niệm về mật độ cấy

2.2. Xác định mật độ cấy khi cấy thẳng hàng

2.3. Xác định mật độ cấy khi cấy không thẳng hàng (cấy tự do)

3. Cấy lúa bằng mạ dược (mạ gieo dưới ruộng)

3.1. Nhổ mạ

3.2. Vận chuyển mạ tới ruộng cấy

3.3. Chia mạ (rải mạ)

3.4. Tiến hành cấy

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 7 giờ*

- Nhổ mạ
- Vận chuyển mạ
- Chia mạ
- Cấy

3. Ghi nhớ: Các cách cấy lúa, Mật độ cấy

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Tài liệu giảng dạy: Giáo trình đào tạo nghề mô đun Gieo trồng lúa trong chương trình đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng của nghề Trồng lúa năng suất cao.

2. Điều kiện về thiết bị dạy học và phụ trợ: Máy tính, máy chiếu; phim tài liệu; băng đĩa, tranh ảnh hướng dẫn gieo trồng lúa.

3. Điều kiện về cơ sở vật chất:

Để thực hiện mô đun này đạt hiệu quả cần đảm bảo các điều kiện sau

- Địa điểm giảng dạy tích hợp.
- Diện tích ruộng trồng lúa.
- Các loại máy làm đất, sạ lúa, thuốc bảo vệ thực vật… các dụng cụ trang thiết bị này cũng có thể liên kết với các cơ sở trồng lúa ở nơi gần lớp học.
- Phân urê; supper lân; clorua kali, vôi; phân vi sinh, lúa giống theo định mức.
- Cân 1 cái.

- Các dụng cụ giản đơn như cuốc, cào, xô, rổ.

4. Điều kiện khác: Bảo hộ lao động.

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Kiểm tra định kỳ: Giáo viên phải quan sát và theo dõi thao tác, thái độ thực hiện, đảm bảo an toàn trong quá trình thực hiện và bài báo cáo thực hành để đánh giá cho từng bài thực hành.

- Kiểm tra kết thúc mô đun: Tích hợp giữa phần lý thuyết và thực hành trong quá trình kiểm tra kết thúc mô đun.

+ Hình thức: Kiểm tra theo nhóm (mỗi nhóm từ 3 – 5 học viên) thực hiện

* Tính lượng lúa giống để cấy và sạ cho diện tích 1 ha (1 ha cấy và 1 ha sạ)

* Ngâm, ủ lúa giống để nảy mầm cho gieo mạ và cho sạ lan, sạ hàng.

* Sạ lúa theo hàng

- Kiểm tra cá nhân: Mỗi học viên thực hiện cấy 10 m^2 lúa.

2. Nội dung đánh giá: Mỗi học sinh thực hiện một bài tập kỹ năng trong thời gian, quy định, giáo viên quan sát và theo dõi thực hiện đánh giá theo yêu cầu và đối chiếu với tiêu chuẩn trong phiếu đánh giá thực hành kỹ năng.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Chương trình mô đun Gieo trồng lúa áp dụng cho khoá đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng.

- Là mô đun thực hành đòi hỏi tỷ mỉ, cẩn thận, chính xác.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun đào tạo

- Thiết kế bài giảng theo phương pháp tích hợp trên mô hình, phương tiện dạy học.

- Sử dụng các phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm (thảo luận nhóm, làm mẫu...).

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Ngâm, ủ lúa giống

- Làm đất để gieo trồng lúa

- Sạ và cấy lúa

4. Tài liệu tham khảo:

Chương trình Mô đun 03 (Gieo trồng lúa). Chương trình đào tạo nghề Trồng lúa năng suất cao, trình độ sơ cấp nghề. Theo Quyết định số 1549/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Chăm sóc lúa

Mã số mô đun: MĐ 03

Nghề: Trồng lúa năng suất cao

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN CHĂM SÓC LÚA

Mã số của mô đun: MĐ 03

Thời gian đào tạo: 96 giờ

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- *Vị trí:* Mô đun "Chăm sóc lúa" là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình của nghề "Trồng lúa năng suất cao". Mô đun này được học sau mô đun "Chuẩn bị các điều kiện trồng lúa"; "Gieo trồng lúa" và học trước mô đun "Thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa" trong chương trình đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng của nghề Trồng lúa năng suất cao.

- *Tính chất:* Là một trong các mô đun quan trọng của chương trình đào tạo nghề trồng lúa năng suất cao. Các bài học thực hành của mô đun chủ yếu ở ngoài thực địa, một số bài thực tập có tiếp xúc với thuốc bảo vệ thực vật, bởi vậy cần lưu ý trong quá trình thực hành, thực tập để đảm bảo an toàn cho người thực hiện.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

Sau khi học xong mô đun này người học nghề có khả năng:

- Kiến thức:

+ Trình bày được các bước dặm lúa, làm cỏ, quản lý nước, bón phân và phòng trừ dịch hại cho cây lúa đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Nêu được các biện pháp kỹ thuật tiên tiến vận dụng để thâm canh lúa.

- Kỹ năng: Học viên thực hiện thành thạo các công việc dặm lúa, làm cỏ, quản lý nước, bón phân và phòng trừ dịch hại cho cây lúa; áp dụng đúng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến để thâm canh tăng năng suất lúa.

- Thái độ: Tuân thủ nghiêm ngặt quy trình kỹ thuật khi thực hiện công việc. Cẩn thận, chăm chỉ, yêu nghề.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Ước tính lý thuyết	Ước tính thực hành	Kiểm tra
1	Dặm lúa	4	0,5	3,5	0
2	Quản lý nước cho cây lúa	4	0,5	3,5	0
3	Phòng trừ cỏ dại hại lúa	8	0,5	7,5	0
4	Bón phân cho lúa	16	1,5	13,5	1
5	Phòng trừ côn trùng hại lúa	24	2	21	1
6	Phòng trừ bệnh hại lúa	24	2	20	2
7	Phòng trừ động vật hại lúa	8	1	7	0
8	Áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến để thâm canh lúa	4	2	2	0
	Kiểm tra hết mô đun	*4*			*4*
	Tổng cộng	**96**	**10**	**78**	**8**

* *Ghi chú:*
- Giờ kiểm tra được tính vào giờ thực hành.
- Phương pháp giảng dạy tích hợp, không tách rời lý thuyết và thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Bài 1. Dặm lúa *Thời gian: 4 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:
- Xác định được diện tích ruộng lúa bị trống cần dặm
- Chuẩn bị đủ mạ dặm
- Dặm lúa đúng yêu cầu kỹ thuật.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian:0,5 giờ*

1. Dặm lúa
1.1. Khái niệm
1.2. Xác định thời gian và điều kiện dặm lúa vào ruộng
2. Gieo mạ dự phòng để cấy dặm
2.1. Chuẩn bị gieo mạ dự phòng để cấy dặm
2.2. Xác định lượng mạ gieo dự phòng để cấy dặm
2.3. Xác định ngày gieo mạ dự phòng
3. Xác định diện tích ruộng cần cấy dặm
3.1. Quan sát diện tích ruộng cần cấy dặm
3.2. Đo và tính diện tích ruộng cần cấy dặm
4. Chuẩn bị nhân công để cấy dặm
5. Chuẩn bị mạ để cấy dặm
5.1. Chuẩn bị mạ để cấy dặm ngay trong ruộng sản xuất
5.2. Chuẩn bị mạ để cấy dặm từ bên ngoài ruộng sản xuất
6. Cấy dặm
6.1. Để mạ vào chỗ ruộng cần cấy dặm
6.2. Cấy mạ vào chỗ ruộng cần cấy dặm
7. Bón phân sau dặm

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 3,5 giờ*
- Cấy dặm
- Bón phân sau dặm

3. Ghi nhớ: Cách xác định lượng mạ dự phòng.

Bài 2. Quản lý nước cho cây lúa *Thời gian: 4 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Trình bày được nhu cầu nước trong từng giai đoạn sinh trưởng phát triển của cây lúa.

- Điều chỉnh được lượng nước phù hợp với yêu cầu từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây lúa; đảm bảo tiết kiệm nước và cây lúa sinh trưởng, phát triển thuận lợi.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 0,5 giờ*

1. Xác định nhu cầu nước của cây lúa

1.1. Xác định nhu cầu nước của cây lúa từ sau gieo đến 10 ngày

1.2. Xác định nhu cầu nước của cây lúa ở thời kỳ đẻ nhánh

1.3. Xác định nhu cầu nước của cây lúa ở giai đoạn trỗ

1.4. Xác định nhu cầu nước của cây lúa ở giai đoạn lúa chín

2. Chuẩn bị tưới, tiêu nước cho lúa

2.1. Chuẩn bị phương tiện tưới, tiêu nước cho lúa

2.2. Chuẩn bị mương tưới tiêu nước

2.3. Chuẩn bị đặt sẵn máy bơm nước

2.4. Sử dụng phương tiện tưới nước cho lúa

3. Điều chỉnh nước cho lúa

3.1. Điều chỉnh nước cho lúa sạ

3.2. Điều chỉnh nước cho mạ

3.3. Điều chỉnh nước cho lúa cấy

4. Quản lý bờ để giữ nước

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 3,5 giờ*

- Chuẩn bị phương tiện tưới nước
- Điều chỉnh nước tưới

3. Ghi nhớ: Nhu cầu nước từng giai đoạn phát triển của cây lúa.

Bài 3. Phòng trừ cỏ dại hại lúa *Thời gian: 8 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Trình bày được tác hại của cỏ dại
- Nhận biết và phân biệt được các nhóm cỏ dại trong ruộng lúa
- Xác định được thời điểm và phương thức phòng trừ cỏ dại trong ruộng lúa
- Thực hiện phòng trừ cỏ dại trong ruộng lúa theo thời gian và phương thức đã xác định đảm bảo đúng kỹ thuật, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 0,5 giờ*

1. Khái niệm về cỏ dại

2. Tác hại của cỏ dại đối với cây lúa
3. Nhận biết cỏ dại ở ruộng lúa
3.1. Nhóm cỏ dại một lá mầm
3.2. Nhóm cỏ dại cói, lác
3.3. Nhóm cỏ dại hai lá mầm
4. Điều chỉnh cỏ dại ở ruộng lúa
4.1. Điều chỉnh nước ở ruộng để khống chế cỏ dại
4.2. Làm cỏ bằng tay
4.3. Điều chỉnh cỏ dại bằng thuốc bảo vệ thực vật

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 7,5 giờ*

- Bơm nước để khống chế cỏ dại
- Làm cỏ bằng tay
- Phun thuốc bảo vệ thực vật

3. Ghi nhớ: Tác hại của cỏ dại với cây lúa

Bài 4. Bón phân cho lúa *Thời gian: 16 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Trình bày được nhu cầu dinh dưỡng của cây lúa
- Xác định được các giai đoạn cần phân bón của cây lúa
- Xác định được loại phân bón thích hợp
- Tính được lượng phân bón và bón phân cho lúa theo nguyên tắc 5 đúng.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 0,5 giờ*

1. Nhận biết nhu cầu dinh dưỡng của cây lúa
1.1. Nhu cầu đạm của cây lúa
1.2. Nhu cầu lân của cây lúa
1.3. Nhu cầu kali của cây lúa
1.4. Nhu cầu vi lượng của cây lúa
2. Bón phân cho lúa
2.1. Bón lót
2.2. Bón thúc
2.3. Bón đón đòng
3. Bón phân theo bảng so màu lá lúa
3.1. Bảng so màu lá lúa
3.2. So màu lá lúa
3.3. Quyết định lượng phân và bón phân cho lúa

4. Bón phân cho lúa theo nguyên tắc 5 đúng

4.1. Bón đúng loại phân

4.2. Bón đúng nhu cầu sinh lý của cây lúa

4.3. Bón đúng nhu cầu sinh thái

4.4. Bón đúng thời tiết

4.5. Bón đúng phương pháp

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 14,5 giờ*

- Nhận biết nhu cầu dinh dưỡng của cây lúa qua màu lá
- Bón phân theo nguyên tắc 5 đúng

3. Ghi nhớ

- Cách nhận biết nhu cầu dinh dưỡng của cây lúa
- Nguyên tắc 5 đúng khi bón phân

Bài 5. Phòng trừ côn trùng hại lúa *Thời gian: 24 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Xác định được một số loại côn trùng hại chính trên lúa
- Trình bày và xác định được các triệu chứng gây hại của một số loại côn trùng gây hại chính như rầy nâu, sâu đục thân hai chấm, sâu phao đục bẹ, sâu cuốn lá lúa ...
- Áp dụng những biện pháp phù hợp để phòng trừ côn trùng gây hại cho lúa có hiệu quả, đảm bảo an toàn cho người trồng lúa, người sử dụng sản phẩm, môi trường sinh thái và đảm bảo nền nông nghiệp bền vững.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian:2 giờ*

1. Côn trùng hại lúa

1.1. Khái niệm côn trùng

1.2. Đặc điểm chung của côn trùng

1.3. Xác định các nhóm côn trùng hại lúa

2. Phòng trừ rầy nâu hại lúa

2.1. Đặc điểm của rầy nâu

2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến mật độ rầy nâu

2.3. Triệu chứng gây hại và tác hại của rầy nâu

2.4. Tiến hành phòng và trừ rầy nâu hại lúa

3. Phòng trừ sâu đục thân hai chấm hại lúa

3.1. Đặc điểm của sâu đục thân hai chấm hại lúa

3.2. Triệu chứng và tác hại của sâu đục thân hai chấm

3.3. Tiến hành phòng và trừ sâu đục thân hai chấm hại lúa

4. Phòng trừ sâu đục bẹ hại lúa

4.1. Đặc điểm của sâu đục bẹ hại lúa

4.2. Triệu chứng và tác hại của sâu đục bẹ hại lúa

4.3. Tiến hành phòng và trừ sâu đục bẹ hại lúa

5. Phòng trừ sâu cuốn lá hại lúa

5.1. Đặc điểm của sâu cuốn lá lúa

5.2. Triệu chứng và tác hại của sâu cuốn lá lúa

5.3. Tiến hành phòng và trừ sâu cuốn lá hại lúa

6. Phòng trừ bọ trĩ hại lúa

6.1. Đặc điểm của bọ trĩ hại lúa

6.2. Triệu chứng và tác hại của bọ trĩ

6.3. Tiến hành phòng và trừ bọ trĩ hại lúa

7. Phòng trừ bọ xít hại lúa

7.1. Phòng trừ bọ xít đen hại lúa

7.2. Phòng trừ bọ xít dài hại lúa

7.3. Phòng trừ bọ xít xanh hại lúa

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 22 giờ*

- Phòng trừ rầy nâu hại lúa
- Phòng trừ sâu đục thân hai chấm hại lúa
- Phòng trừ sâu đục bẹ hại lúa
- Phòng trừ sâu cuốn lá hại lúa
- Phòng trừ bọ trĩ hại lúa
- Phòng trừ bọ xít hại lúa

3. Ghi nhớ

- Đặc điểm chung của côn trùng
- Đặc điểm, tác hại của các loại côn trùng hại lúa

Bài 6. Phòng trừ bệnh hại lúa *Thời gian: 24 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Xác định được một số loại bệnh hại chính trên lúa
- Nhận dạng được các triệu chứng của một số bệnh hại chính trên cây lúa
- Áp dụng những biện pháp phù hợp để phòng trừ bệnh cho lúa đảm bảo an toàn cho người trồng lúa, người sử dụng sản phẩm, môi trường sinh thái và đảm bảo nền nông nghiệp bền vững.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 2 giờ*

1. Phòng trừ bệnh đạo ôn hại lúa

1.1. Triệu chứng và tác hại bệnh đạo ôn hại lúa

1.2. Tiến hành phòng và trừ bệnh đạo ôn hại lúa

2. Phòng trừ bệnh vàng lùn và lùn xoắn lá lúa

2.1. Bệnh vàng lùn

2.2. Bệnh lùn xoắn lá lúa

2.3. Tiến hành phòng trừ bệnh vàng lùn và lùn xoắn lá lúa

3. Phòng trừ bệnh cháy bìa lá lúa (bạc lá lúa)

3.1. Nguyên nhân gây bệnh cháy bìa lá lúa

3.2. Triệu chứng và tác hại của bệnh cháy bìa lá lúa

3.3. Điều kiện phát triển bệnh cháy bìa lá lúa

3.4. Tiến hành phòng trừ bệnh cháy bìa lá lúa

4. Phòng trừ bệnh vàng lụi lúa

4.1. Nguyên nhân gây bệnh vàng lụi lúa

4.2. Xác định triệu chứng và tác hại của bệnh vàng lụi lúa

4.3. Tiến hành phòng trừ bệnh vàng lụi lúa

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 22 giờ*

- Phòng trừ bệnh đạo ôn hại lúa
- Phòng trừ bệnh vàng lùn và lùn xoắn lá lúa
- Phòng trừ bệnh cháy bìa lá lúa
- Phòng trừ bệnh vàng lụi lúa

3. Ghi nhớ: Đặc điểm các loại bệnh hại lúa và biện pháp phòng trừ.

Bài 7. Phòng trừ động vật hại lúa *Thời gian: 8 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Nhận biết được tập tính sinh sống và gây hại của ốc bươu vàng, chuột, chim, cua, cá... hại lúa

- Xác định được triệu chứng hại của động vật hại lúa như: ốc bươu vàng, chuột, chim, cua, cá ... hại lúa

- Áp dụng những biện pháp phù hợp để phòng trừ ốc bươu vàng, chuột... hại lúa có hiệu quả, an toàn cho người trồng lúa, an toàn cho người sử dụng sản phẩm, đảm bảo môi trường sinh thái và đảm bảo nền nông nghiệp bền vững.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1 giờ*

1. Phòng trừ ốc bươu vàng hại lúa

1.1. Đặc điểm của ốc bươu vàng hại lúa

1.2. Tập tính sinh sống và gây hại

1.3. Tiến hành phòng và trừ ốc bươu vàng hại lúa

2. Phòng trừ chuột hại lúa

2.1. Đặc điểm chuột sinh sống và gây hại lúa

2.2. Tiến hành phòng và trừ chuột hại lúa

3. Phòng trừ chim, cua, cá hại lúa

3.1. Chim hại lúa

3.2. Cua đồng hại lúa

3.3. Cá hại lúa

3.4. Phòng và trừ

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 7 giờ*

- Phòng trừ ốc bươu vàng hại lúa
- Phòng trừ chuột hại lúa

3. Ghi nhớ

- Đặc điểm và tập tính sinh sống của ốc bươu vàng
- Đặc điểm chuột sinh sống và gây hại

Bài 8. Áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến để thâm canh lúa

Thời gian: 4 giờ

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Trình bày được các biện pháp kỹ thuật tiên tiến như "3 giảm, 3 tăng", "1 phải 5 giảm", bón phân theo bảng so màu lá lúa và phòng trừ tổng hợp trong canh tác lúa.

- Áp dụng được các biện pháp kỹ thuật tiên tiến như "3 giảm, 3 tăng", "1 phải 5 giảm" và bón phân theo bảng so màu lá lúa ... để trồng lúa đạt hiệu quả kinh tế cao.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 2 giờ*

1. Canh tác lúa bằng kỹ thuật "3 giảm, 3 tăng"

1.1. Khái niệm "3 giảm, 3 tăng"

1.2. Các bước canh tác lúa theo kỹ thuật "3 giảm, 3 tăng"

2. Canh tác lúa bằng kỹ thuật "1 phải, 5 giảm"

2.1. Khái niệm về " 1 phải"

2.2. Khái niệm về "5 giảm"

3. Canh tác lúa áp dụng kỹ thuật "Phòng trừ tổng hợp"

3.1. Khái niệm về "Phòng trừ tổng hợp"

3.2. Các nguyên tắc trong "Phòng trừ tổng hợp"

3.3. Áp dụng "Phòng trừ tổng hợp" trong canh tác lúa

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 2 giờ*

Áp dụng các biện pháp phòng trừ tổng hợp trong canh tác lúa.

3.Ghi nhớ

- Khái niệm 3 giảm, 3 tăng
- Khái niệm 1 phải 5 giảm
- Khái niệm phòng trừ tổng hợp

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Tài liệu giảng dạy: Giáo trình đào tạo nghề mô đun Chăm sóc lúa trong chương trình đào tạo nghề trình độ dưới 3 tháng của nghề Trồng lúa năng suất cao.

2. Điều kiện về thiết bị dạy học và phụ trợ: Máy tính, máy chiếu, băng đĩa quy trình thực hành chăm sóc lúa.

3. Điều kiện về cơ sở vật chất:

- Địa điểm giảng dạy tích hợp,
- Cần có ruộng lúa để dặm (sau khi sạ 20 ngày hoặc sau khi cấy 7 – 10 ngày); ruộng lúa thời kỳ đẻ nhánh, thời kỳ làm đòng, thời kỳ trỗ, thời kỳ chín (đơn vị diệntích theo định mức).
- Cần có mạ 20 ngày tuổi.
- Các loại dụng cụ sau: Máy bơm nước, cuốc, liềm, thước dây, bình phun thuốc (loại 16 lít), kính lúp (theo số nhóm thực hành)
- Phân urê; phân clorua kali; thuốc bảo vệ thực vật phòng trừ sâu, phòng trừ bệnh, phòng trừ cỏ dại… (số lượng theo định mức).

4. Điều kiện khác: Bảo hộ lao động.

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Kiểm tra định kỳ: Giáo viên phải quan sát và theo dõi thao tác, thái độ thực hiện, đảm bảo an toàn trong quá trình thực hiện và bài báo cáo thực hành để đánh giá cho từng bài thực hành.
- Kiểm tra kết thúc mô đun: Tích hợp giữa phần lý thuyết và thực hành trong quá trình kiểm tra kết thúc mô đun.

2. Nội dung đánh giá

- Kiến thức: kiểm tra vấn đáp về dùng các loại phân để bón lót, bón thúc cho lúa. Chọn thuốc bảo vệ thực vật để trừ sâu, bệnh, cỏ dại…
- Kỹ năng nghề: tính lượng thuốc sofit trừ cỏ tiền nảy mầm để pha cho bình 16 lít và thực hiện phun.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Chương trình mô đun Chăm sóc lúa áp dụng cho khoá đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng.
- Là mô đun thực hành đòi hỏi tỷ mỉ, cẩn thận, chính xác, tránh các nguy hiểm

về các bệnh lây sang người.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun đào tạo

- Thiết kế bài giảng theo phương pháp tích hợp trên mô hình, phương tiện dạy học.

- Sử dụng các phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm (thảo luận nhóm, làm mẫu...).

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Phần kiến thức: Chú ý nội dung đặc điểm của côn trùng, bệnh hại, chuột, ốc…

- Phần thực hành:

+ Dặm lúa, điều chỉnh nước và phòng trừ cỏ dại hại lúa;

+ Tính thuốc, pha thuốc bảo vệ thực vật;

+ Tính phân bón để bón phân cho lúa.

4. Tài liệu tham khảo

- Chương trình Mô đun 03 (Chăm sóc lúa). Chương trình đào tạo nghề Trồng lúa năng suất cao, trình độ sơ cấp nghề. Theo Quyết định số 1549/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 03/2016/TT-BNNPTNT ngày 21/4/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam; công bố mã HS đối với thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa

Mã số mô đun: MĐ 04

Nghề: Trồng lúa năng suất cao

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN THU HOẠCH, SƠ CHẾ VÀ BẢO QUẢN LÚA

Mã số của mô đun: MĐ 04

Thời gian đào tạo: 32 giờ

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- *Vị trí*: Mô đun "Thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa" là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình của nghề "Trồng lúa năng suất cao". Mô đun này được học sau các mô đun "Chuẩn bị điều kiện trồng lúa"; "Gieo trồng lúa" và "Chăm sóc lúa" trong chương trình trồng lúa năng suất cao.

- *Tính chất:* Là một trong các mô đun quan trọng trong chương trình của nghề trồng lúa năng suất cao. Các bài học thực hành của mô đun chủ yếu ở ngoài thực địa hoặc ngoài đồng ruộng..

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

Sau khi học xong mô đun này người học nghề có khả năng:

- Kiến thức:

+ Xác định được thời điểm thu hoạch lúa;

+ Trình bày được các phương thức thu hoạch lúa và các bước chuẩn bị thu hoạch, thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa.

- Kỹ năng: Học viên xác định đúng thời điểm thu hoạch lúa; lựa chọn được phương thức thu hoạch lúa phù hợp với điều kiện trồng lúa thực tế; chuẩn bị đúng và đầy đủ dụng cụ, trang thiết bị, nhân công, vật tư để thu hoạch lúa; thu hoạch lúa, sơ chế và bảo quản lúa đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Thái độ: Có ý thức học tập tích cực, tham gia đầy đủ thời lượng của mô đun. Cẩn thận, chịu khó và có trách nhiệm khi thực hiện các công việc.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Ước tính lý thuyết	Ước tính thực hành	Kiểm tra*
1	Chuẩn bị trước khi thu hoạch lúa	4	1	3	0
2	Thu hoạch lúa	12	1	10	1
3	Làm khô và sạch lúa	8	1	6	1
4	Bảo quản lúa	6	1	5	0
	Kiểm tra hết mô đun	2			2
	Tổng cộng	**32**	**4**	**24**	**4**

* *Ghi chú:*

- Giờ kiểm tra được tính vào giờ thực hành.

- Phương pháp giảng dạy tích hợp, không tách rời lý thuyết và thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Bài 1. Chuẩn bị trước khi thu hoạch lúa *Thời gian: 4 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Xác định được thời điểm thu hoạch lúa
- Chọn được phương thức thu hoạch lúa phù hợp với tình trạng ruộng lúa và điều kiện trồng lúa.
- Chuẩn bị được những dụng cụ, trang thiết bị để thu hoạch lúa.
- Chuẩn bị được nơi chứa phù hợp với điều kiện trồng lúa của cơ sở
- Chuẩn bị đủ và đúng số nhân công để thu hoạch lúa.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1 giờ*

1. Xác định thời điểm và phương thức thu hoạch lúa
1.1. Xác định thời điểm thu hoạch lúa
1.2. Lựa chọn phương thức thu hoạch lúa
1.3. Quyết định phương thức thu hoạch
2. Chuẩn bị dụng cụ, trang thiết bị để thu hoạch lúa
2.1. Chuẩn bị dụng cụ để thu hoạch lúa
2.2. Chuẩn bị trang thiết bị, máy móc để thu hoạch lúa
3. Chuẩn bị dụng cụ hay máy móc để tuốt lúa
3.1. Chuẩn bị dụng cụ tuốt lúa đơn giản
3.2. Chuẩn bị (mua mới, thuê, mướn và kiểm tra) máy tuốt lúa
4. Chuẩn bị phương tiện vận chuyển lúa
4.1. Chuẩn bị phương tiện vận chuyển thô sơ
4.2. Phương tiện vận chuyển bằng máy móc
5. Chuẩn bị nơi làm khô lúa
5.1. Chuẩn bị sân phơi
5.2. Chuẩn bị máy sấy
6. Chuẩn bị dụng cụ, thiết bị làm sạch lúa
6.1. Chuẩn bị dụng cụ làm sạch lúa đơn giản
6.2. Chuẩn bị (thuê, mướn) máy làm sạch lúa
7. Chuẩn bị nơi chứa lúa
7.1. Vệ sinh kho chứa lúa
7.2. Phun thuốc sát trùng kho chứa lúa
8. Chuẩn bị nhân công để thu hoạch
8.1. Tính số nhân công cần phải thực hiện các công việc
8.2. Cân đối số nhân công

8.3. Thuê mướn nhân công thu hoạch lúa.

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian:3 giờ*

- Xác định độ chín của lúa
- Chuẩn bị dụng cụ thu hoạch lúa
- Chuẩn bị dụng cụ vận chuyển lúa
- Chuẩn bị sân phơi, máy sấy
- Chuẩn bị dụng cụ làm sạch lúa
- Chuẩn bị kho chứa

3. Ghi nhớ

- Các dụng cụ, phương tiện cần chuẩn bị trước khi thu hoạch
- Đặc điểm chín của lúa

Bài 2. Thu hoạch lúa *Thời gian: 12 giờ*

Mục tiêu: *Học xong bài này người học nghề có khả năng:*

Thu hoạch và quản lý thu hoạch lúa đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường; hạn chế được thất thoát lúa trong quá trình thu hoạch.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1 giờ*

1. Cắt lúa

1.1. Cắt lúa bằng liềm

1.2. Cắt lúa bằng máy gặt lúa xếp dãy

1.3. Cắt lúa bằng máy gặt đập liên hợp

2. Gom lúa bông

2.1. Gom lúa bông mang đi nơi khác tuốt hạt

2.2. Gom lúa bông đưa trực tiếp lên máy tuốt

3. Tuốt lúa

3.1. Tuốt lúa bằng phương pháp thủ công

3.2. Tuốt lúa bằng máy

4. Tổ chức vận chuyển lúa về sân phơi hay máy sấy

4.1. Trung chuyển lúa:

4.2. Xếp lúa lên phương tiện vận chuyển

4.3. Tổ chức vận chuyển lúa

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 11 giờ*

- Cắt lúa
- Gom lúa
- Tuốt lúa

- Vận chuyển lúa

3. Ghi nhớ

- Các phương pháp cắt lúa
- Các phương pháp tuốt lúa

Bài 3. Làm khô và sạch lúa *Thời gian: 8 giờ*

Mục tiêu: Học xong bài này người học nghề có khả năng:

- Làm giảm được độ ẩm của lúa mới thu hoạch đúng yêu cầu kỹ thuật để đảm bảo chất lượng lúa và đảm bảo yêu cầu độ ẩm của lúa để giống là 12% và của lúa hàng hóa là 15%;
- Làm sạch được lúa giống và lúa hàng hóa đạt tiêu chuẩn:

+ Lúa giống không còn lẫn tạp chất, hạt cỏ, hạt lúa lửng...

+ Lúa hàng hóa sạch sẽ và không lẫn tạp chất.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1 giờ*

1. Làm khô lúa

1.1. Phơi lúa

1.2. Sấy lúa

1.3. Kiểm tra độ ẩm của lúa sau khi phơi hay sấy

1.4. Xúc lúa sau khi đã phơi hay sấy khô

2. Làm sạch lúa

2.1. Làm sạch lúa bằng phương thủ công

2.2. Làm sạch lúa bằng dụng cụ đơn giản

2.3. Tổ chức làm sạch lúa bằng máy

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 7 giờ*

- Phơi lúa
- Sấy lúa
- Làm sạch lúa

3. Ghi nhớ: Độ ẩm của lúa đạt được sau khi phơi sấy

Bài 4. Bảo quản lúa *Thời gian: 6 giờ*

Mục tiêu: *Học xong bài này người học nghề có khả năng:*

- Bảo quản lúa đúng quy trình kỹ thuật
- Kiểm tra và phát hiện được những bất thường trong quá trình bảo quản
- Lấy mẫu lúa đúng cách và đại diện cho toàn bộ kho lúa để kiểm tra
- Xử lý được những bất thường trong quá trình bảo quản
- Ghi chép đầy đủ tình trạng của kho lúa trong quá trình bảo quản

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1 giờ*

1. Vệ sinh nơi chứa lúa

1.1. Quyét dọn kho chứa lúa

1.2. Phun thuốc sát trùng kho chứa lúa

2. Kê kệ để xếp lúa

2.1. Chuẩn bị kệ

2.2. Vệ sinh các tấm kệ

2.3. Kê các tấm kệ xếp lúa

3. Chở và xếp lúa vào kho (nơi chứa)

3.1. Xếp lúa lên xe

3.2. Xếp lúa vào nơi bảo quản

4. Kiểm tra định kỳ trong quá trình bảo quản

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 5 giờ*

- Vệ sinh nơi chứa lúa
- Chuẩn bị kệ xếp lúa
- Xếp lúa vào kho

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Tài liệu giảng dạy: Chương trình đào tạo nghề mô đun Thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa trong chương trình đào tạo nghề trình độ dưới 3 tháng của nghề Trồng lúa năng suất cao.

2. Điều kiện về thiết bị dạy học và phụ trợ: Máy tính, máy chiếu, phim tài liệu, băng dĩa, tranh ảnh (liên quan đến thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa).

3. Điều kiện về cơ sở vật chất:

- Địa điểm giảng dạy tích hợp.
- Ruộng trồng lúa ở giai đoạn chín hoàn toàn.
- Các loại máy thu hoạch lúa, tuốt lúa, máy sấy, máy làm sạch… các dụng cụ trang thiết bị này có thể thuê các cơ sở trồng lúa ở nơi gần lớp học.
- Các loại dụng cụ: Thúng đựng lúa, bao đựng lúa, bạt phơi lúa, gàu xúc lúa, cân, bình phun thuốc, kệ gỗ, liềm.
- Sân phơi; kho chứa lúa.
- Dụng cụ đo ẩm độ hạt.

4. Điều kiện khác: Bảo hộ lao động.

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Kiểm tra định kỳ: Giáo viên phải quan sát và theo dõi thao tác, thái độ thực hiện, đảm bảo an toàn trong quá trình thực hiện và bài báo cáo thực hành để đánh

giá cho từng bài thực hành.

- Kiểm tra kết thúc mô đun: Tích hợp giữa phần lý thuyết và thực hành trong quá trình kiểm tra kết thúc mô đun.

- Kiểm tra theo nhóm (mỗi nhóm từ 3 – 5 học viên) thực hiện:

+ Thu hoạch thủ công trên đơn vị diện tích định mức.

+ Đảo lúa (300 – 500 kg) trong khi phơi (sấy)

+ Đánh luống (300 – 500 kg) trong khi phơi (sấy)

- Kiểm tra cá nhân: Mỗi học viên xác định độ ẩm của hạt lúa và ghi kết quả.

2. Nội dung đánh giá

- Kiến thức: Trình bày cách đảo luống trong khi phơi (sấy)

- Thực hành: Thực hiện Thu hoạch lúa, đảo lúa trong khi phơi (sấy), đo ẩm độ hạt lúa và ghi kết quả.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Phạm vi áp dụng chương trình

- Chương trình mô đun Thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa áp dụng cho khoá đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 3 tháng.

- Là mô đun thực hành đòi hỏi tỷ mỉ, cẩn thận, chính xác.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun đào tạo

- Thiết kế bài giảng theo phương pháp tích hợp trên mô hình, phương tiện dạy học.

- Sử dụng các phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm (thảo luận nhóm, làm mẫu...).

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Phần kiến thức: Chú ý nội dung xác định thời điểm thu hoạch lúa

- Phần thực hành:

+ Đảo lúa khi phơi (sấy) và xếp lúa vào kho để bảo quản.

+ Cắt lúa; gom lúa.

4. Tài liệu tham khảo

Chương trình Mô đun 04 (Thu hoạch, sơ chế và bảo quản lúa). Chương trình đào tạo nghề Trồng lúa năng suất cao, trình độ sơ cấp nghề. Theo Quyết định số 1549/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Khởi sự doanh nghiệp
Mã số môn học: MH 01
Đào tạo nghề NN cho LĐNT, trình độ đào tạo dưới 3 tháng

Năm 2016

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC KHỞI SỰ DOANH NGHIỆP

Mã số môn học: MH 01

Thời gian đào tạo: 24 giờ.

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC

- *Vị trí:* Nên bố trí môn này học sau cùng hoặc đầu tiên.

- *Tính chất:* Là phần học cơ bản nhằm phục vụ kiến thức cho việc khởi sự sản xuất, kinh doanh.

II. MỤC TIÊU CỦA MÔN HỌC

Sau khi học xong môn học này, học viên có khả năng:

a. Kiến thức

- Hiểu được các đặc tính chủ yếu của những chủ doanh nghiệp thành công và những lý do chính dẫn đến sự thất bại trong việc khởi sự kinh doanh;

- Dự toán, ước tính được chi phí vốn khởi sự;

- Xác định được ý tưởng kinh doanh tốt là gì;

- Xác định được những yếu tố cần thiết để tiến hành kinh doanh.

b. Kỹ năng:

- Có khả năng khởi sự, duy trì một doanh nghiệp;

- Lập kế hoạch kinh doanh, kế hoạch hành động để khởi sự doanh nghiệp.

c. Thái độ: Lựa chọn được ý tưởng kinh doanh có tính thực tiễn.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các chương trong môn học	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Ước tính lý thuyết	Ước tính thực hành	Kiểm tra
1	Bạn và ý tưởng kinh doanh	8	1	7	0
2	Marketing "Đánh giá thị trường", Tổ chức cơ sở kinh doanh	8	1,5	6,5	0
3	Ước tính vốn khởi sự	8	1,5	6,5	0
	Tổng số giờ	**24**	**4**	**20**	**0**

* *Ghi chú:* Phương pháp giảng dạy tích hợp, không tách rời lý thuyết và thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Chương 1. Bạn và ý tưởng kinh doanh *Thời gian: 8 giờ*

Mục tiêu

- Học viên xác định sản xuất, kinh doanh nghề gì?

- Biết được ý tưởng kinh doanh tốt;

- Xác định các yếu tố cần thiết để sản xuất, kinh doanh.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1 giờ*

- Kinh doanh là gì?
- Tại sao nên kinh doanh?
- Bạn có phải là nhà kinh doanh không?
- Tăng cường năng lực làm nhà kinh doanh?
- Bạn có báo nhiêu tiền để khởi sự kinh doanh?
- Bạn có thể tiến hành được loại hình kinh doanh nào?
- Thử nghiệm ý tưởng kinh doanh của bạn?

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 7 giờ*

- Học viên tham quan 01 cơ sở sản xuất, kinh doanh nghề nuôi heo hoặc nghề có liên quan.
- Hướng dẫn học viên làm bài tập.

Chương 2. Marketing "Đánh giá thị trường"; Tổ chức cơ sở kinh doanh

Thời gian: 8 giờ

A. Phần 1. Marketing "Đánh giá thị trường"

Mục tiêu

- Học viên phân tích được: nhu cầu, đặc điểm, thói quen của khách hành, đối thủ canh tranh;
- Lập được kế hoạch marketing tốt cho cơ sở sản xuất, kinh doanh của mình?

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 0,75 giờ*

- Khách hàng của bạn là ai?
- Đối thủ kinh doanh của bạn là ai?
- Lập kế hoạch marketing
- Ước tính lượng hành bán ra.

B. Phần 2. Tổ chức cơ sở kinh doanh

Mục tiêu: Xác định đanh giá được nguồn nhân lực của cơ sở sản xuất, kinh doanh của mình?

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 0,75 giờ*

- Ai là người quyết định – Có phải người quản lý không?
- Ai sẽ làm việc trong cơ sở kinh doanh của bạn?
- Điều kiện làm việc của bạn và nhân viên của bạn?
- Hình thức pháp lý của cơ sở kinh doanh

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 6,5 giờ*

- Học viên tham quan 01 cơ sở sản xuất, kinh doanh nghề nuôi heo hoặc nghề có liên quan.

- Hướng dẫn học viên làm bài tập.

Chương 3. Ước tính vốn khởi sự *Thời gian: 8 giờ*

Mục tiêu

- Học viên hiểu và phân biệt được tài sản cố định và tài sản lưu động;

- Tầm quan trọng của việc ước tính được doanh thu và biết cách ước tính doanh thu;

- Biết cách lập được kế hoạch sản xuất, kinh doanh.

Nội dung giảng dạy tích hợp

1. Nội dung giảng dạy lý thuyết *Thời gian: 1,5 giờ*

- Bạn cần bao nhiêu tiền để khởi sự kinh doanh?

- Tài sản cố đinh, nhà xưởng…

- Tài sản lưu động

- Dự trữ nguyên vật liệu, hàng hóa

- Tiền công

- Tiền thuê nhà xưởng, trang thiết bị

- Bảo hiểm, khấu khao

- Các chi phí khác

- Doanh thu của bạn

- Lấp kế hoạch doanh thu và chi phí

- Nguồn vốn

2. Hướng dẫn thực hành *Thời gian: 6,5 giờ*

- Học viên tham quan 01 cơ sở sản xuất, kinh doanh nghề nuôi heo hoặc nghề có liên quan.

- Hướng dẫn học viên làm bài tập.

IV. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP, BÀI THỰC HÀNH

- Thiết bị, dụng cụ dạy học: Máy chiếu projector, máy tính xách tay…

- Mô hình hoặc cơ sở sản xuất, kinh doanh giỏi để học viên tham quan và trao đổi ý tưởng trực tiếp với người sản xuất và chủ cơ sở kinh doanh giỏi. Số lượng là từ 1 – 3 mô hình (tốt nhất là chọn mô hình của nghề chuẩn bị đào tạo).

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Phương pháp đánh giá truyền thống: Sổ theo dõi học tập và phiếu đánh giá;

- Bài tập tính toán, tự luận và bài thu hoạch thực hành.

2. Nội dung đánh giá

- Ý tưởng kinh doanh của học viên;

- Ý kiến đánh giá thị trường;

- Tính toán về vốn khởi sự doanh nghiệp.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Phạm vi áp dụng

- Đào tạo người học có kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành nghề.

- Ứng dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết các tình huống diễn ra trong thực tế.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp dạy môn học

- Hướng dẫn học viên các nội dung chuẩn bị trước khi tham quan mô hình (04 giờ);

- Tham quan mô hình sản xuất, kinh doanh giỏi và trao đổi ý tưởng với chủ mô hình (16 giờ);

- Tổ chức cho người học thảo luận nhóm về nội dung đã được học (4 giờ).

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý: Việc hình thành và xây dựng ý tưởng sản xuất kinh doanh; tính toán vốn khởi sự.

4. Tài liệu tham khảo: Khởi sự doanh nghiệp và tăng cường khởi sự doanh nghiệp (SIYB) Việt Nam. Tài liệu thuộc dự án ILO và SIDA VIE/98/M02/SID.